TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2024/QĐCNTTLH	

Phúc Thọ, ngày 24 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Tô Thị Bích T và anh Nguyễn Duy S

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện của chị Tô Thị Bích T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị **Tô Thị Bích T**, sinh năm 1995

Nơi thường trú: Thôn D, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội

+ Người bị kiện: Anh **Nguyễn Duy S**, sinh năm 1991

Nơi thường trú: Thôn D, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Tô Thị Bích T và anh Nguyễn Duy S thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh S và chị T có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh T1, sinh ngày 13/9/2020. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn

Minh T1 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh S cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) kể từ tháng 07/2024 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới. Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu, người bị yêu cầu;
- Tòa án nhân dân TP.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ (số 42-29/10/2029)
- Lưu : Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Hiếu